

Tác động của lợi ích nhóm đến phát triển kinh tế thị trường

Lừ Văn Tuyên
Ban Nội chính Tỉnh ủy Sơn La
Hoàng Quý Phi
Công ty Luật TNHH Việt Kim

Nhóm lợi ích là tập hợp các cá nhân hoặc tập thể cùng có một lợi ích, khác biệt với lợi ích các nhóm khác, khác với lợi ích chung của cộng đồng lớn hơn, đang tác động vào các chủ trương, chính sách và điều hành của các cơ quan quản lý ở các cấp độ khác nhau nhằm tối đa hóa lợi ích của nhóm mình, bất chấp lợi ích chính đáng của các nhóm khác, bất chấp việc thực hiện lợi ích đó có tác động xấu đến sự phát triển chung của xã hội. Trong xã hội có nhiều dạng, kiểu, hình thức nhóm lợi ích khác nhau, chúng tác động bằng các phương thức kinh tế, chính trị và thông tin, tư tưởng lên việc xây dựng và thực thi các chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

1. Khái niệm và phân loại lợi ích nhóm

Lợi ích nhóm là lợi ích của một nhóm người gắn kết với nhau, hỗ trợ, móc ngoặc với nhau, giúp đỡ lẫn nhau để cùng có lợi ích và bảo vệ lợi ích đó. Xét về mục đích và tính chất, lợi ích nhóm có thể phân thành hai loại lợi ích nhóm tích cực và lợi ích nhóm tiêu cực. Lợi ích nhóm tích cực là lợi ích chính đáng, hợp pháp của một nhóm người. Trong xã hội tồn tại nhiều giai cấp, tầng lớp, nhóm người có đặc điểm, hoàn cảnh khác nhau, việc hình thành lợi ích nhóm tích cực là một nhu cầu khách quan, chính đáng, tự nhiên.

Lợi ích nhóm tiêu cực là lợi ích cục bộ của những nhóm người xác định, xung đột, mâu thuẫn với lợi ích chung của tập thể, của xã hội thậm chí với quốc gia, dân tộc. Lợi ích nhóm tiêu cực ở mức độ cao thường là lợi ích của một nhóm người ít hơn, chỉ phục vụ cho một nhóm người nhất định, tính cố kết, tính liên thông, móc ngoặc chặt chẽ, khép kín và tính vi hơn; xung đột, mâu thuẫn có tính chất đối kháng, gây thiệt hại cho lợi ích chung của xã hội, cản trở quá trình phát triển kinh tế xã hội. Lợi ích nhóm tiêu cực là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc hình thành các "nhóm lợi ích". Đặc điểm của các "nhóm lợi ích" là có sự kết hợp cùng mục tiêu lợi ích, cùng hành động, cùng phân chia lợi ích, giữa những người có nhiều tiền với những người có quyền lực trong Nhà nước và trong Đảng cầm quyền.

Những năm gần đây, ở nước ta lợi ích nhóm đang là vấn đề có ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Các nghiên cứu ở nước ta chưa bàn sâu sắc, toàn diện về vấn đề lợi ích. Do đó, khi mà vấn đề lợi ích chưa được nhận thức đầy đủ và thực hiện đúng thì rõ ràng nền kinh tế chưa có động lực, các doanh nghiệp và mỗi người lao động đều chưa chủ

động, sáng tạo. Vì vậy, cần xem xét sự tác động của lợi ích nhóm đến phát triển kinh tế thị trường hiện nay và những kinh nghiệm, giải pháp nhằm hạn chế lợi ích nhóm tiêu cực trong phát triển kinh tế thị trường.

2. Tác động của lợi ích nhóm đến phát triển kinh tế thị trường

- Tác động của lợi ích nhóm trong nền kinh tế thị trường hiện đại ở các nước phát triển

Lợi ích nhóm trong nền kinh tế thị trường hiện đại biểu hiện tập trung ở lợi ích nhóm của các nhà tư bản và lợi ích nhóm các tầng lớp lao động. Trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, bản chất và tác động của lợi ích các nhà tư bản có tính chất hai mặt:

Một mặt, các nhà tư bản đã đóng vai trò nhà đầu tư và tổ chức quản lý quá trình kinh tế thị trường, nhờ đó đã chuyển nền kinh tế nông nghiệp tự cung, tự cấp sang nền kinh tế thị trường tạo ra năng suất lao động cùng với chất lượng của sản phẩm ngày càng cao, giá thành ngày càng giảm, đáp ứng nhu cầu xã hội ngày càng tăng. Sự tích lũy tư bản đã thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường thông qua đầu tư cho phát triển khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và không ngừng cải cách phương thức tổ chức và quản lý kinh tế. Vì vậy, chỉ hơn một trăm năm, nước Anh đã đi từ hiệp tác giản đơn và công trường thủ công lên trình độ đại công nghiệp cơ khí vào đầu thế kỷ XIX. Vào đầu thế kỷ XIX, thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ nhất đã tạo ra lực lượng sản xuất hiện đại. Mác đã nhận xét rằng "không ngờ lại có một lực lượng sản xuất lớn như thế tồn tại trong lòng lao động xã hội". Trong quá trình phát sinh, phát triển kinh tế thị trường thì lợi ích nhóm của các nhà tư bản đã đóng vai trò tích lũy, đầu tư, tổ chức và quản lý trong cạnh tranh

phát triển như một tất yếu khách quan của quá trình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

Mặt khác, như lịch sử đã cho thấy những giới hạn và mặt trái của lợi ích nhóm các nhà tư bản. Mục tiêu và động lực của lợi ích nhóm các nhà tư bản là lợi nhuận. Đây cũng là giới hạn không thể vượt qua của chủ nghĩa tư bản đã hạn chế những thành tựu lịch sử của nó, gây ra những biến động, khủng hoảng chu kỳ như:

Thứ nhất, thành tựu nhà nước pháp quyền và chế độ dân chủ bị giới hạn trong những phạm vi cho phép của lợi ích tư bản. Thành tựu xã hội dân sự và quyền con người cũng bị giới hạn, đã tạo ra khoảng cách giữa nội dung và các văn kiện pháp lý quốc gia (như hiến pháp, tuyên ngôn) với thực trạng phát triển xã hội.

Thứ hai, cùng với tiến trình phát triển kinh tế, thì khủng hoảng xã hội ngày càng sâu sắc, ở phạm vi ngày càng mở rộng. Trong đó, lối sống xã hội tiêu thụ với những hậu quả nặng nề về ổn định xã hội, về văn hóa, văn minh.

Thứ ba, mục tiêu và động lực cuối cùng là lợi nhuận dựa vào việc khai thác tài nguyên và lao động còn đem đến những hậu quả nặng nề về môi trường. Hậu quả này ngày càng tăng cùng với quá trình phát triển kinh tế vươn ra khắp thế giới đã làm biến đổi khí hậu, tai họa từ thiên nhiên, tạo ra nguy cơ sống còn với con người ở nhiều nước.

Chính vì những hạn chế nói trên của chủ nghĩa tư bản, nên khi nghiên cứu những mặt hạn chế của lợi ích tư bản, Mác đã kết luận: Giới hạn của chủ nghĩa tư bản chính là bản thân tư bản. Như vậy, tư bản với lợi ích tăng lợi nhuận đã đóng một vai trò hai mặt trong lịch sử từ xí nghiệp tư bản tư nhân phát triển thành tập đoàn kinh tế và ngày nay là các tập đoàn xuyên quốc gia, thúc đẩy các cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật, tổ chức và quản lý, đưa quá trình xã hội hóa lao động và sản xuất phát triển ở phạm vi toàn cầu.

Sự vận động, phát triển cả hai mặt của lợi ích nhóm tư bản đã tạo ra những nhân tố phủ định lợi ích nhóm ấy. Đó là:

Một là, sự ra đời, phát triển và lan tỏa của kinh tế tri thức đang làm thay đổi mô hình kinh tế, thể chế điều hành, cũng như các quan hệ kinh tế - xã hội trên phạm vi quốc gia và quốc tế.

Hai là, xu hướng phát triển mới là phát triển bền vững dựa trên kinh tế tri thức đang và sẽ làm thay đổi mối quan hệ cơ bản của xã hội loài người: mối quan hệ hài hòa giữa con người với con người và mối quan hệ thân thiện giữa con người với thiên nhiên.

Vào đầu thế kỷ XXI, xu hướng phát triển bền vững dựa trên kinh tế tri thức đang trở thành dòng chủ lưu của thời đại mới. Các nước phát triển chỉ có thể vượt qua khủng hoảng hệ thống hiện nay khi tổ chức và quản lý phù hợp với dòng chủ lưu của thời đại.

- Tác động của lợi ích nhóm trong kinh tế thị trường ở các nước đang phát triển

Lịch sử phát triển kinh tế thị trường ở các nước cho thấy có hai con đường phát triển khác nhau nhưng chúng có mối liên hệ nhân - quả với nhau. Con đường thứ nhất là con đường phát triển từ thấp lên cao theo một tiến trình kinh tế như ở các nước phát triển phương Tây, đó là "con đường lịch sử - tự nhiên". Con đường thứ hai của các nước phát triển sau, đã kế thừa những thành tựu của các nước đi trước (về khoa học - công nghệ, giáo dục, đào tạo nhân lực, tổ chức và quản lý), thể hiện tập trung trong thể chế kinh tế chính trị tiến bộ đương đại. Đây là "con đường phát triển rút ngắn" về tiến trình phát triển, chất lượng phát triển, thời gian để đạt trình độ các nước phát triển (như Hàn Quốc, chỉ sau 30 năm đã trở thành một nước phát triển vào thế kỷ XX) nhờ người lãnh đạo quốc gia có tầm nhìn và phương pháp lựa chọn, tiếp thu những thành tựu tiên tiến của thế giới và vận dụng sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của dân tộc và thế giới.

Điều đáng chú ý là các nước phát triển sau và hội nhập vào kinh tế thị trường thế giới đều chịu sự chi phối của thời đại kinh tế công nghiệp tư bản chủ nghĩa. Do đó, sự hình thành lợi ích nhóm khác nhau thể hiện ở sự ra đời các đảng phái đại biểu cho lợi ích nhóm tham gia vào hệ thống chính trị là tất yếu và đều có mặt tích cực và tiêu cực của tác động lợi ích nhóm trong phát triển kinh tế - xã hội như các nước phát triển trước.

- Tác động của lợi ích nhóm ở các nước xã hội chủ nghĩa cũ, hiện nay đã chuyển sang kinh tế thị trường

Sau hệ thống XHCN tan rã vào cuối thế kỷ XX, các nước vốn là chủ nghĩa xã hội lần lượt đều chuyển sang kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, trong đó, chỉ có hai nước chuyển trước là Trung Quốc (từ năm 1978) và Việt Nam (từ năm 1986). Suy đến cùng, sự chuyển biến sâu sắc và quy mô rộng lớn này là do tác động của thời đại kinh tế, chứ không phải do các cuộc cách mạng hay chiến tranh. Vì vậy, các nước XHCN chuyển sang kinh tế thị trường là một tất yếu khách quan về kinh tế và chính trị.

Tất yếu này đòi hỏi các nước trên trong quá trình phát triển phải có những chính sách phù hợp với quy luật của con đường phát triển rút ngắn về kinh tế và chính trị trong thời đại quá độ từ kinh tế công nghiệp lên kinh tế tri thức, đặc biệt, thể hiện trong việc lựa chọn mô hình kinh tế và thể chế kinh tế chính trị.

Nhìn từ thực trạng kinh tế, chính trị của các nước này sau chuyển đổi, trong đó, Trung Quốc hiện nay (sau hơn 40 năm cải cách) và Việt Nam (sau gần 35 năm đổi mới), có thể rút ra những đặc điểm và nguồn gốc phát sinh lợi ích nhóm, để từ đó có giải pháp phù hợp:

Thứ nhất, so với các nước phát triển rút ngắn thành công cuối thế kỷ XX như Hàn Quốc, Xingapo thì các nước đang phát triển như Việt Nam chuyển đổi đầu thế kỷ XXI có cơ hội lớn hơn và thách thức hơn. Chuyển thách thức thành cơ hội là vấn đề lớn nhất về tầm nhìn và phương pháp đối với hệ thống chính trị, nhất là những người lãnh đạo, quản lý quốc gia.

Cơ hội lớn là chuyển đổi ở giai đoạn ra đời và phát triển kinh tế tri thức mới mô hình kinh tế mới và thể chế mới mang tính xã hội rộng lớn hơn và tính nhân văn sâu sắc hơn mô hình và thể chế ở thế kỷ XX. Hiện kinh tế tri thức đang trở thành dòng chủ lưu của một thời đại mới tạo ra khả năng chưa từng có cho các nước đang chuyển đổi đạt được chất lượng phát triển cao hơn với thời gian rút ngắn hơn, nếu những người lãnh đạo, quản lý đất nước biết tạo tiền đề để nắm bắt cơ hội chưa từng có, để rút ngắn những bước đi quá độ tất yếu phải trải qua.

Thách thức lớn đối với các nước đang chuyển đổi hiện nay là điểm xuất phát (về kinh tế, xã hội, văn hóa, chính trị) của quá trình chuyển đổi rất thấp, lại không đổi mới kịp thời, nên đã tạo ra môi trường thuận lợi nảy sinh những tiêu cực của kinh tế thị trường trong nước và đầu tư nước ngoài lợi dụng. Động cơ chạy theo lợi ích cá nhân và lợi ích nhóm ngày càng phổ biến và nặng nề của nhiều doanh nhân, nhiều quan chức các cấp. Cuộc cạnh tranh không lành mạnh đã liên kết họ thành nhóm lợi ích.

Thứ hai, bản chất của lợi ích nhóm ở nước đang chuyển đổi mô hình và thể chế có khác với lợi ích nhóm ở các nước phát triển là: Lợi ích nhóm ở các nước phát triển do cạnh tranh dựa trên pháp luật, nên đã thúc đẩy những tiến bộ về lực lượng sản xuất, về thể chế tài chính và một phần tiến bộ xã hội. Đó là mặt tích cực của nó, bên cạnh mặt tiêu cực là tạo ra sự phân hóa giàu nghèo quá mức và hủy hoại môi trường.

Nguy cơ lớn nhất của lợi ích nhóm ở đây là sự xung đột giữa lợi ích nhóm với lợi ích xã hội, tạo ra tình trạng không ổn định xã hội; tình trạng lạc hậu kéo dài về giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ, tổ chức và quản lý, ngăn cản những đổi mới sáng tạo từ nhân dân, trong khi lại tiếp nhận những công nghệ lạc hậu, văn hóa, lối sống tiêu thụ của phương Tây làm cho đất nước có nguy cơ trở thành "bãi rác" của thế giới, khoảng cách tụt hậu ngày càng xa.

3. Giải pháp nhằm hạn chế lợi ích nhóm trong phát triển kinh tế thị trường

Sự phát sinh lợi ích nhóm trong kinh tế thị trường có nguồn gốc sâu xa từ bản chất của kinh tế thị trường phát triển dựa trên lợi ích riêng gắn với lợi ích chung. Đó là một mâu thuẫn, và cũng là động lực phát triển. Sự thành công của một số nước đều dựa trên việc giải

quyết hợp lý mối quan hệ lợi ích. Vì vậy, cần xử lý linh hoạt mâu thuẫn ấy trong mỗi bước của tiến trình phát triển kinh tế thị trường. Trái lại, các nước chỉ coi trọng lợi ích từ một phía đều dẫn đến nhiều hậu quả, mà khủng hoảng kinh tế - xã hội là tác động lớn nhất, thậm chí, có nước hoàn toàn thất bại cả về kinh tế lẫn chính trị.

Ngoài ra, bài học thất bại của mô hình chủ nghĩa xã hội thế giới thế kỷ XX còn cho thấy, do chỉ chú trọng chính trị (có tính chủ quan duy ý chí), coi thường vai trò của người dân, trí thức trong phát triển kinh tế thị trường, không thấy mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân và xã hội là động lực của phát triển, nên rơi vào "chính trị hóa đời sống xã hội". Nhìn sâu hơn và bao quát hơn, còn có thể thấy mối quan hệ giữa lợi ích riêng và lợi ích chung, lợi ích cá nhân và xã hội ở mỗi giai đoạn thể hiện tập trung ở mối quan hệ giữa kinh tế với chính trị, giữa kinh tế chính trị với văn hóa. Vì vậy, giải quyết vấn đề lợi ích nhóm không thể chỉ bằng các biện pháp hành chính, mà phải từ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội từ tổ chức - quản lý thực hiện.

Một trong những giải pháp có tính quyết định là xây dựng và thực thi thể chế kiểm kê, kiểm soát của xã hội, thể chế công khai, minh bạch, nhất là vấn đề đầu tư tài sản và thu nhập.

Chính vì tác động của lợi ích nhóm nên sự phát triển kinh tế thị trường phải gắn với môi trường dân chủ hóa xã hội, bằng xây dựng nhà nước pháp quyền nhân dân, phát huy đầy đủ vai trò của các tổ chức xã hội, hướng tới mục tiêu một nền kinh tế phát triển bền vững, một xã hội phát triển hài hòa, cân bằng mối quan hệ giữa các cá nhân với xã hội, giữa con người với tự nhiên. Đó là cơ sở hình thành một xã hội mới, một nền văn hóa mới đậm tính nhân văn./.

Tài liệu tham khảo

Nguyễn Thị Mai Hoa (2013), "Kiểm soát lợi ích nhóm - tiếp cận từ góc độ giám sát quyền lực nhà nước", Tạp chí Lý luận chính trị, số 11.

R.Allen Hays.- Vai trò các nhóm lợi ích.- <http://icevn.org/vi/VaiTroNhomLoilch>.

Nguyễn Thảo: "Lợi ích nhóm" và cải cách thể chế, trong <http://vneconomy.vn/20120831112155300P0C9920/loi-ich-nhom-va-cai-cach-the-che.htm>

Nguyễn Thị Thu Huyền (2016), "Lợi ích nhóm với vấn đề tham nhũng chính sách ở Việt Nam hiện nay - Một số biểu hiện và giải pháp phòng ngừa", Tạp chí Giáo dục lý luận (243), tr.37-39.